TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 209/2018/QĐST-HNGĐ	*Ô Môn, ngày 30 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 234/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Tô Thị Kim T**, sinh ngày 15/3/1982.

Địa chỉ: Khu vực Tân X, phường Trường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh ngày 01/01/1980.

Địa chỉ: Khu vực Thới B, phường Thới A, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58, 59, 81, 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị Kim T và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Kim T và anh Nguyễn Văn Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh Th thống nhất có một người con chung là Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/12/2008 (nữ). Chị T và anh Th thống nhất giao con chung là Nguyễn Thảo T cho chị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến trưởng thành. Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng số tiền

1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2018.

Anh Th có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh Th thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị T và anh Th thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh Th khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị T và anh Th thống nhất chị T tự nguyện chịu án phí của chị và anh Th số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số 005516 ngày 23/7/2018, chị T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, anh Th nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ô Môn;
- UBND P.Thới **;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh